

**TỔNG CÔNG TY CHĂN NUÔI VIỆT
NAM – CTCP
VIETNAM LIVESTOCK
CORPORATION-JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 02/2026/BC-BCQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Hanoi, day 29 month 07 year 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng/2026)
(6 months/2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty: **Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP**
Name of company: VIETNAM LIVESTOCK CORPORATION - JSC
- Địa chỉ trụ sở chính: 519 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP. Hà Nội
Address of head office: 519 Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hanoi
- Điện thoại: 0243 862 1688
Telephone: 024.3862.1688
- Vốn điều lệ: 2.124.916.110.000 đồng
Charter Capital: VND2.124.916.110.000
- Mã chứng khoán (Upcom): VLC
Stock code (Upcom): VLC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty thực hiện theo quy định chung của công ty mẹ

The implementation of internal audit: The company complies with the general regulations of the parent company.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2026/VLC/NQ- ĐHĐCĐ	20/04/2026	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua các nội dung sau: <i>The Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders approved the following matters:</i> - Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 <i>The report of the Board of Directors for 2025</i> - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 <i>The report of the Board of Supervisors for 2025</i> - Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán <i>The audited 2025 financial statements</i> - Phân phối lợi nhuận năm 2025 <i>The profit distribution for 2025</i> - Chuyển nguồn quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận chưa phân phối <i>Transfer of the Development Investment Fund to Retained Earnings</i> - Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2026 <i>The revenue and profit guidance for 2026</i> - Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 <i>The selection of independent auditors for fiscal year 2026</i> - Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

			năm 2026 <i>The total remuneration for the Board of Directors and the Board of Supervisory in 2026</i> - Sửa đổi Điều lệ công ty <i>Amendment of the Company Charter</i> - Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty <i>Amendment of the Internal Regulations on Corporate Governance</i> - Giá trị chuyển nhượng Dự án Tam Đảo cho Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật <i>Transfer value of the Tam Dao Project to Japan Vietnam Livestock Company Limited</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Bà Mai Kiều Liên <i>Mrs. Mai Kieu Lien</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>	23/04/2025	
2	Ông Đoàn Quốc Khánh <i>Mr. Doan Quoc Khanh</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD's member</i>	23/04/2025	
3	Ông Lê Thành Liêm <i>Mr. Le Thanh Liem</i>	Thành viên HĐQT không điều hành <i>Non-executive BOD's member</i>	23/04/2025	
4	Ông Đỗ Hoàng Phúc	Thành viên HĐQT không điều hành	23/04/2025	

	Mr. Do Hoang Phuc	Non-executive BOD's member		
5	Ông Nguyễn Hồng Bách Mr. Nguyen Hong Bach	Thành viên HĐQT độc lập Independent BOD's member	23/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Bà Mai Kiều Liên Mrs. Mai Kieu Lien	11	11/11	
2	Ông Đoàn Quốc Khánh Mr. Doan Quoc Khanh	11	11/11	
3	Ông Lê Thành Liêm Mr. Le Thanh Liem	11	11/11	
4	Ông Đỗ Hoàng Phúc Mr. Do Hoang Phuc	11	11/11	
5	Ông Nguyễn Hồng Bách Mr. Nguyen Hong Bach	9	9/11	Vì lý do cá nhân Personal reason

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT, Ban điều hành về tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025; thông qua các tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026;

The approval of the reports of the Board of Directors and the Board of Management on the Company's operations and business performance in 2025; and approval of the proposals submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;

- Chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 20/04/2026;

The preparation and organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders on April 20, 2026;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025, Quý 1 năm 2026; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Báo cáo thường niên năm 2025;

The approval of the 2025 financial statements, financial statements of Q1 of 2026, the audited 2025 financial statements, and the 2025 annual report;

- Quản lý và giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết theo định hướng, chiến lược phát triển chung của Công ty;

The management and supervision of business operations of subsidiaries and affiliated companies in accordance with the Company's overall development strategy and orientation;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

The direction for the development of the 2026 business plan;

- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

The implementation of the 2026 business plan;

- Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản các dự án trọng điểm theo kế hoạch đã báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông;

The implementation of the construction investment plans for key projects as reported to the General Meeting of Shareholders;

- Giám sát hoạt động đầu tư tại Công ty và các công ty con, công ty liên kết.

The supervision of investment activities within the Company and its subsidiaries and affiliated companies.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không có/None

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2026/VLC/NQ-HĐQT	13/01/2026	Thay đổi người đại diện vốn tại Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>The change of capital representative at Japan Vietnam Livestock Company Limited</i>	
2	02/2026/VLC/NQ- HDQT	28/01/2026	Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 <i>Approving the Organization Plan for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
3	03/2026/VLC/NQ- HDQT	28/01/2026	Thông qua công tác nhân sự <i>Approval of the personnel matter</i>	100%
4	04/2026/VLC/NQ- HDQT	12/02/2026	Thông qua giao dịch liên kết giữa Công ty và các Công ty trong nhóm Công ty liên kết <i>Approval of the related-party transaction between the Company and related Parties</i>	100%
5	05/2026/VLC/NQ- HDQT	27/03/2026	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 <i>Approval of Meeting Materials of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
6	06/2026/VLC/NQ- HDQT	20/04/2026	Thông qua công tác nhân sự <i>Approval of the personnel matter</i>	100%
7	07/2026/VLC/NQ- HDQT	08/06/2026	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 <i>Approving the selection of the independent auditor for the fiscal year 2026</i>	100%
8	08/2026/VLC/NQ- HDQT	08/06/2026	Thông qua Hợp đồng chuyển nhượng dự án <i>Approval of the Project Transfer</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Agreement</i>	
9	09/2026/VLC/NQ- HDQT	26/06/2026	Thông qua đề cử ứng viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Miền Trung <i>Approval of the Nomination of Candidates for the Board of Directors at Mien Trung Plastic JSC</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors (BOS):

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Trần Thái Thoại Trân <i>Mrs. Tran Thai Thoai Tran</i>	Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>	Bổ nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 23/04/2025</i>	- Cử nhân Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại Học Tôn Đức Thắng <i>Bachelor's Degree in Accounting and Auditing, Ton Duc Thang University</i>
2	Ông Trịnh Công Sơn <i>Mr. Trinh Cong Son</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 23/04/2025</i>	- Cử nhân kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh <i>- Bachelor's Degree in Auditing, University of Economics Ho Chi Minh City</i> - Thành viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
				ACCA, Chứng chỉ Kiểm toán viên (CPA Việt Nam) - <i>Member of the Association of Chartered Certified Accountants (ACCA), Certified Public Accountant (CPA Vietnam)</i>
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu <i>Mrs. Nguyen Thi Minh Thu</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 23/04/2025 <i>Appointed on 23/04/2025</i>	- Cử nhân Luật, Đại học Kinh tế - Luật – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh <i>Bachelor of Laws, University of Economics and Law – Vietnam National University, Ho Chi Minh City</i>

2. Cuộc họp của BKS /*Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Trần Thái Thoại Trân <i>Mrs. Tran Thai Thoai Tran</i>	2/2	100%	100%	
2	Ông Trịnh Công Sơn <i>Mr. Trinh Cong Son</i>	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu <i>Mrs. Nguyen Thi Minh Thu</i>	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, trình báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội đồng cổ đông, tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT; giám sát việc thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT và thông qua các báo cáo tài chính quý của Công ty; đưa ra các kiến nghị, đề xuất liên quan đến công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty; giám sát công tác triển khai và quản lý các dự án của Công ty, công ty con và công ty liên kết.

The BOS performs its oversight functions over the management and operations of the Board of Directors, the Board of Management, and the Company's business activities through various means, including: attending and presenting reports on the BOS's activities at the General Meeting of Shareholders; attending and providing opinions at meetings of the Board of Directors; monitoring the process of collecting written opinions from BOD's members; reviewing and approving the Company's quarterly and semi-annual financial statements; providing recommendations and proposals related to the Company's governance and management; and supervising the implementation and management of projects undertaken by the Company, its subsidiaries, and affiliated companies.

Các hoạt động chủ yếu của BKS bao gồm:

The main activities of BOS including:

- Kiến nghị đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Recommend an independent auditing firm for submission to the Annual General Meeting of Shareholders for approval.

- Soát xét báo cáo tài chính năm 2025 và báo cáo tài chính quý 1/2026 của Công ty.

Review the Company's 2025 financial statements and Q1/2026 financial statements.

- Đánh giá hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc.

Evaluate the effectiveness of the management and operations of the Board of Directors and the Board of Management, as well as the Company's business performance, based on financial statements and periodic reports submitted by the Board of Directors and Board of Management.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trong giai đoạn vừa qua, HĐQT, Ban Giám đốc đã hỗ trợ và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng của mình. BKS nhận được đầy đủ tài liệu liên quan tới các cuộc họp của HĐQT và các sự vụ quan trọng phát sinh liên quan đến Công ty. Các ý kiến của BKS gửi tới HĐQT và Tổng Giám đốc được phân phối đầy đủ và kịp thời.

During the recent period, the Board of Directors and the Board of Management have provided support and favorable conditions for the BOS to carry out its functions. The BOS has been provided with complete documentation related to meetings of the Board of Directors and significant matters arising concerning the Company. The BOS's opinions submitted to the Board of Directors and the General Director have been fully and promptly communicated.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors (if any):
không có

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management
1	Ông Đoàn Quốc Khánh Tổng Giám đốc Mr. Doan Quoc Khanh General Director	02/09/1974	Cử nhân Tự động hóa Bachelor's Degree in Automation	Bổ nhiệm ngày 20/10/2023 Appointed on 20/10/2023
2	Ông Nguyễn Đức Nam – Phó Tổng Giám đốc Mr. Nguyen Duc Nam – Deputy General Director	03/12/1984	Cử Nhân Kinh Tế Master's Degree in Finance	Bổ nhiệm ngày 01/03/2024 Appointed on 01/03/2024
3	Bà Phạm Ngọc Trâm – Phó Tổng Giám đốc Mrs. Pham Ngoc Tram - Deputy General Director	18/05/1985	Cử nhân luật/Thạc sĩ quản trị kinh doanh Bachelor of Laws / Master of Business Administration	Bổ nhiệm ngày 01/10/2024 Appointed on 01/10/2024

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông Hoàng Mạnh Cường <i>Mr. Hoang Manh Cuong</i>	20/09/1978	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	Bổ nhiệm ngày 20/05/2022 <i>Appointed on 20/05/2022</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 1

Attached document: Appendix 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 2

Attached document: Appendix 2

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: không có/None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành

viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Không có/None*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/None*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có/None*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons: Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 3/Attached document: Appendix 3*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: Không có/None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/None.

Nơi nhận:

Recipients:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

The State Securities Commission;

- Sở Giao dịch Chứng khoán;

The Stock Exchange;

- Lưu: Ban thư ký, VT

- Archived: Company's Secretary, Office

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



Mai Kiều Liên, /z

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY

Appendix 01: The list of affiliated persons of the Company

Kỳ báo cáo: 30.06.2026

Reporting period: 30.06.2026

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	NSH No.*, date of issue, place of issue	Address	Time of starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Reasons	
1	MAI KIỀU LIÊN		Chủ tịch HĐQT Chairwoman			15/2/2020			
2	LÊ THÀNH LIÊM		Thành viên HĐQT BOD member			08/06/2022			
3	ĐỖ HOÀNG PHÚC		Thành viên HĐQT BOD member			08/06/2022			
4	NGUYỄN HỒNG BÁCH		Thành viên HĐQT BOD member			08/06/2022			
5	ĐOÀN QUỐC KHÁNH		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc BOD member, General Director			20/10/2023			
6	TRỊNH CÔNG SƠN		Thành viên BKS BOS member			15/2/2020			
7	Trần Thái Thoại Trần		Trưởng BKS Head of BOS			23/04/2024			
8	Nguyễn Thị Minh Thu		Thành viên BKS BOS member			23/04/2025			
9	Lê Đức Anh		Thư ký công ty Company Secretary			17/5/2024			
10	Dương Khánh Ly		Thư ký công ty - Người phụ trách quản trị công ty - Người công bố thông tin Company Secretary - Person in charge of Corporate Governance – Authorized Disclosure Officer			20/4/2026			
11	Nguyễn Đức Nam		Phó Tổng Giám đốc - Người Phụ trách quản trị công ty - Người công bố thông tin Deputy General Director – Person in charge of Corporate Governance – Authorized Disclosure Officer			01/03/2024			
12	Phạm Ngọc Trâm		Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director			01/10/2024			
13	HOÀNG MẠNH CUỒNG		Kế toán trưởng Chief Accountant			20/05/2022			

14	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam Vietnam Dairy Products Joint Stock Company					15/2/2020			Công ty mẹ The parent company
15	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company								Công ty con A subsidiary
16	Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam Vietnam Dairy Cow One Member Limited Liability Company					15/2/2020			Công ty con của Công ty mẹ A subsidiary of the parent company
17	Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thông Nhất Thanh Hóa Thong Nhat Thanh Hoa Dairy Cow Co., Ltd.					15/2/2020			Công ty con của Công ty mẹ A subsidiary of the parent company
18	Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội Peter Hand Hanoi Livestock Development Co., Ltd.								Công ty liên kết An affiliate company
19	Driftwood Dairy Holding Corporation					15/2/2020			Công ty con của Công ty mẹ A subsidiary of the parent company
20	Angkor Dairy Products Co.,Ltd					15/2/2020			Công ty con của Công ty mẹ A subsidiary of the parent company
21	Công ty Cổ Phần Đường Việt Nam Vietnam Sugar JSC					15/2/2020			Công ty con của Công ty mẹ A subsidiary of the parent company
22	Lao - Jargo Development XiengkhouangCo.,Ltd					15/2/2020			Công ty con của Công ty mẹ A subsidiary of the parent company
23	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Company Limited					27/9/2021			Công ty con A subsidiary
24	Miraka Holdings Limited					15/2/2020			Công ty liên doanh, liên kết của Công ty mẹ A joint venture, affiliate of the parent company
25	Công ty Cổ phần Apis Apis Joint Stock Company					15/2/2020			Công ty liên doanh, liên kết của Công ty mẹ A joint venture, affiliate of the parent company
26	Công ty Cổ phần Chế biến dứa Á Châu A Chau Processing Joint Stock Company					15/2/2020			Công ty liên doanh, liên kết của Công ty mẹ A joint venture, affiliate of the parent company

27	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đông Lamdong Foods JSC								Công ty liên kết An affiliate company
28	Tổng Công ty Chè Việt Nam - CTCP Vietnam National Tea JSC								Công ty liên kết An affiliate company
29	Công ty Cổ phần Nhựa Miền Trung Mien Trung Plastics JSC								Công ty liên kết An affiliate company

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

PHỤ LỤC 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
Appendix 2: Transactions between the company and its related parties; or between the company and major shareholders, insiders, or persons related to insiders

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction (VND)	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 5500154060 Ngày cấp/Date of issue: 29/12/2004 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Sơn La Place of issue: DPI Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La Tieu Khu Co Quan, Moc Chau Agricultural Town, Moc Chau District, Son La Province	2026	Cổ tức được chia Dividend received	65,229,971,000	
2	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 5500154060 Ngày cấp/Date of issue: 29/12/2004 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Sơn La Place of issue: DPI Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La Tieu Khu Co Quan, Moc Chau Agricultural Town, Moc Chau District, Son La Province	2026	Bán hàng hóa và dịch vụ Sale of goods and services	240,000,000	
3	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 5500154060 Ngày cấp/Date of issue: 29/12/2004 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Sơn La Place of issue: DPI Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La Tieu Khu Co Quan, Moc Chau Agricultural Town, Moc Chau District, Son La Province	2026	Nhận thanh toán trước khoản tiền hợp tác kinh doanh Receive an advance payment under the BCC	80,000,000	
4	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 5500154060 Ngày cấp/Date of issue: 29/12/2004 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Sơn La Place of issue: DPI Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La Tieu Khu Co Quan, Moc Chau Agricultural Town, Moc Chau District, Son La Province	2026	Nhận đặt cọc cho Hợp đồng hợp tác kinh doanh Receipt of a deposit for the BCC	40,000,000	
5	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 0109752537 Ngày cấp/Date of issue: 29/09/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội Place of issue: DPI Hanoi	519 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội 519 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Ba Trung, Hanoi	2026	Bán hàng hóa và dịch vụ Sale of goods and services	9,080,234,868	

6	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 0109752537 Ngày cấp/Date of issue: 29/09/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội Place of issue: DPI Hanoi	519 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội 519 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Ba Trưng, Hanoi	2026	Bán hàng hóa và dịch vụ Sale of goods and services	43,758,755,022	
7	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 0109752537 Ngày cấp/Date of issue: 29/09/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội Place of issue: DPI Hanoi	519 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội 519 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Ba Trưng, Hanoi	2026	Bán hàng hóa và dịch vụ Sale of goods and services	1,066,137,324,691	
8	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 0109752537 Ngày cấp/Date of issue: 29/09/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội Place of issue: DPI Hanoi	519 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội 519 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Ba Trưng, Hanoi	2026	Nhận tiền tạm ứng về chuyển nhượng dự án/ Receiving advance payment for project transfer	3,883,249,798	
9	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	ĐKDN/Registration No.: 0109752537 Ngày cấp/Date of issue: 29/09/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội Place of issue: DPI Hanoi	519 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội 519 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Ba Trưng, Hanoi	2026	Mua hàng hóa Purchase of goods	106,563,900	

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN CỬA CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX 3: LIST OF INSIDERS AND RELATED PERSONS OF INSIDERS

Kỳ báo cáo: 30/06/2026

Period: 30/06/2026

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
No.	Name	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	ID card No./Passport No., date of issue, place of issue			Address	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note
1	MAI KIỀU LIÊN	003C004889 -SSI	Chủ tịch HĐQT Chairwoman					0	0	
	Nguyễn Hiệp							0	0	Chồng/husband
	Nguyễn Hiệp Hoàng							0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Mai Chi							0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Kim Tóng							0	0	Mẹ ruột/Mother
	Mai Quang Liêm							0	0	Em trai/Brother
	Lê Thị Ngọc Thúy							0	0	Em dâu/Sister in law
	Lê Ngọc Sơn							0	0	Con rể/Son in law
	Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam Vietnam Dairy Cow One Member Limited Liability Company							0	0	Chủ tịch công ty Chairwoman
	Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa Thong Nhat Thanh Hoa Dairy Cow Co., Ltd.							0	0	Chủ tịch công ty Chairwoman
	Driftwood Dairy Holding Corporation							0	0	Thành viên HĐQT BOD member
	Miraka Holdings Limited							0	0	Thành viên HĐQT BOD member
	Lao - Jagro Development Xiangkhouang Co., Ltd.							0	0	Chủ tịch HĐQT Chairwoman
	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company							0	0	Chủ tịch HĐQT Chairwoman
	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam Vietnam Dairy Products Joint Stock Company							146,484,375	68.94%	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc BOD Members, General Director
2	LÊ THÀNH LIÊM	002C013342-BSC 009C076212-VCBS 003C005084-SSI	Thành viên HĐQT BOD Member					0	0	
	Nguyễn Hương Giang							0	0	Vợ/Wife
	Lê Nguyễn Hải My							0	0	Con ruột/Biological child
	Lê Nguyễn Bảo Ngọc							0	0	Con ruột/Biological child
	Lê Văn Khiêm							0	0	Anh ruột/Brother
	Lê Thị Yến Xuân							0	0	Chị Ruột/Sister
	Lê Thị Ngọc Sương							0	0	Chị Ruột/Sister
	Lê Thị Ngọc Bích							0	0	Chị Ruột/Sister
	Võ Văn Thành							0	0	Anh rể/Brother in law
	Trần Tấn Phát							0	0	Anh rể/Brother in law
	Nguyễn Văn Minh							0	0	Anh rể/Brother in law
	Nguyễn Thị Mạnh							0	0	Chị dâu/Sister in law

	Trần Thị Bé						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam Vietnam Dairy Products Joint Stock Company						146,484,375	68.94%	Thành viên HĐQT kiêm GĐĐH Tài chính BOD Member, Finance Executive Director
	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) State Capital Investment Corporation						0	0	Đại diện vốn cho SCIC tại Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam Capital representative of SCIC
3	ĐỖ HOÀNG PHÚC	069-C-062855-00 (SHS)	Thành viên HĐQT BOD Member				0	0	
	Đỗ Văn Hạnh						0	0	Anh Trai/Brother
	Đỗ Duy Tư						0	0	Em trai/Brother
	Đỗ Duy Từ						0	0	Em trai/Brother
	Đỗ Văn Năm						0	0	Em trai/Brother
	Phạm Thị Linh						6,325,750	2.98%	Vợ/Wife
	Đỗ Hoàng Phương						6,250,000	2.94%	Con ruột/Biological child
	Đỗ Linh Nhâm						0	0	Con ruột/Biological child
	Đinh Thanh Tùng						0	0	Con ruột/Biological child
	Trần Thị Hải Lý						0	0	Con dâu/Daughter in law
	Lê Thị Thủy Dung						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Trần Thị Cậy						0	0	Em dâu/Sister in law
	Dương Thị Phương						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Nguyễn Thị Đoan						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk Đak Lak Water Supply Joint Stock Company						0	0	Chủ tịch HĐQT Chairman
	Công ty Cổ phần Cà phê Thăng Lợi Thang Loi Coffee Joint Stock Company						0	0	Chủ tịch HĐQT Chairman
	Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh Quang Ninh Cement and Construction Joint Stock Company						0	0	Chủ tịch HĐQT Chairman
	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Phương IMEX Nam Phuong IMEX Import-Export Joint Stock Company						0	0	Giám đốc Director
4	NGUYỄN HỒNG BÁCH		Thành viên HĐQT BOD Member				0	0	
	Nguyễn Thị Bình						0	0	Vợ/Wife
	Nguyễn Khởi Minh						0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Minh Khang						0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Minh Khuê						0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Hồng Văn						0	0	Anh ruột/Brother
	Nguyễn Hồng Diệp						0	0	Anh ruột/Brother
	Nguyễn Hữu Huỳnh						0	0	Anh ruột/Brother
	Nguyễn Thị Lâm						0	0	Chị ruột/Sister
	Nguyễn Thị Ngọc						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Nguyễn Thị Bích Hằng						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Lê Thị Quyên						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Lê Xuân Sinh						0	0	Anh rể/Brother in law
	Nguyễn Văn Thái						0	0	Bố ruột/Father
	Nguyễn Thị Bé						0	0	Mẹ ruột/Mother

5	ĐOÀN QUỐC KHÁNH	003C310330 (SSI)	TV HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc BOD Member, General Director					0	0	
	Đoàn Văn Sự							0	0	Bố ruột/Father
	Nguyễn Thị Thái							0	0	Mẹ ruột/Mother
	Đoàn Thị Hoài Hương							0	0	Em ruột/Sister
	Lương Thị Hà							0	0	Vợ/Wife
	Đoàn Hoàng Nga							0	0	Con ruột/Biological child
	Đoàn Lương Hoài Thương							0	0	Con ruột/Biological child
	Đoàn Lương Hoài An							0	0	Con ruột/Biological child
	Lương Văn Kín							0	0	Bố vợ/Father in law
	Lê Thị Đẹp							0	0	Mẹ vợ/Mother in law
	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company							0	0	Thành viên HĐQT BOD member
	Angkor Dairy Products Co., Ltd							0	0	Thành viên HĐQT BOD member
	Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam Vietnam Dairy Cow One Member Limited Liability Company							0	0	Giám đốc Director
	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	003C004888-SSI						146,484,375	68.94%	Giám đốc điều hành Executive Director
	Tổng Công ty Chè Việt Nam - CTCP Vietnam National Tea JSC							0	0	Người đại diện vốn Capital Representative
	Lao – Jagro Development XiangKhouang Co., Ltd							0	0	Thành viên HĐQT BOD member
6	TRỊNH CÔNG SƠN	0101036320 - VNDirect 105C790105 - TCBS 026C010592 - VPS 064CSON105 - DNSE 077C010592 - Mirae Assets	Thành viên BKS BOS member					0	0	
	Trịnh Công Minh	026C424983 - VPS						0	0	Bố ruột/Father
	Đinh Thị Tho							0	0	Mẹ ruột/Mother
	Trịnh Thị Phương Thảo							0	0	Chị ruột/Sister
	Trịnh Nhật Khang							0	0	Con ruột/Biological child
	Dương Minh Trang	0251002787551 - VPS						0	0	vợ/Wife
	Võ Ngọc Pháp							0	0	Anh rể/Brother in law
	Dương Xuân Lâm							0	0	Bố vợ/Father in law
	Lê Thị Nguyễn							0	0	Mẹ vợ/Mother in law
	Dương Minh Luân							0	0	em vợ/Brother in law
	Dương Minh Thư							0	0	em vợ/Sister in law
	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company							0	0	Thành viên BKS BOS member
7	HOÀNG MẠNH CƯỜNG		Kế toán trưởng Chief Accountant					7,812	0.000%	
	Hoàng Quang Trung							0	0	Bố ruột/Father
	Lê Thị Phương Định							0	0	Mẹ ruột/Mother
	Hoàng Trung Kiên							0	0	Anh ruột/Brother
	Phạm Thanh Tiếp							0	0	Vợ/Wife
	Hoàng Ngọc Minh							0	0	Con ruột/Biological child

	Hoàng Quang Lâm						0	0	Con ruột/Biological child
	Phạm Văn Lịch						0	0	Bố vợ/Father in law
	Phạm Thị Quang						0	0	Mẹ vợ/Mother in law
	Nguyễn Thị Kim Chi						0	0	Chị dâu/Sister in law
8	TRẦN THÁI THOẠI TRẦN		Trưởng BKS Head of BOS				0	0	
	Trần Văn Nghĩa						0	0	Bố ruột/Father
	Thái Thị Lý						0	0	Mẹ ruột/Mother
	Trần Thái Bảo Trần						0	0	Chị ruột/Sister
	Nguyễn Duy Anh						0	0	Chồng/Husband
	Nguyễn Hữu Long						0	0	Bố Chồng/Father in law
	Huỳnh Thị Tú Anh						0	0	Mẹ Chồng/Mother in law
	Nguyễn Thị Vân Anh						0	0	Em chồng/Sister in law
	Lê Hoàn						0	0	em rể/Brother in law
	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company						0	0	Trưởng Ban kiểm soát Head of BOS
9	LÊ ĐỨC ANH	311328 (SSI) 105C520254 (TCBS)	Thư ký công ty Company Secretary				0	0	
	Lê Thị Tường Vy						0	0	Vợ/Wife
	Lê Uyên Nhi						0	0	Con ruột/Biological child
	Lê Hồng Long						0	0	Bố ruột/Father
	Trình Thị Kim Loan						0	0	Mẹ ruột/Mother
	Lê Quốc Anh						0	0	Em trai/Brother
	Nguyễn Thị Quỳnh Trang						0	0	Em dâu/Sister in law
	Lê Văn Viên						0	0	Bố vợ/Father in law
	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	003C004888					146,484,375	68.94%	Thư ký Công ty Company Secretary
10	NGUYỄN ĐỨC NAM	003C310590 (SSI)	Phó Tổng Giám đốc - Người Phụ trách quản trị công ty - Người công bố thông tin Deputy General Director – Person in charge of Corporate Governance – Authorized Disclosure Officer				0	0	
	Nguyễn Đức Ba						0	0	Bố ruột/Father
	Phạm Thị Quý						0	0	Mẹ ruột/Mother
	Nguyễn Đức Bằng						0	0	Anh ruột/Brother
	Nguyễn Đức Long						0	0	Anh ruột/Brother
	Nguyễn Trường Giang						0	0	Anh ruột/Brother
	Đặng Huyền Trâm						0	0	Vợ/Wife
	Nguyễn Đặng Bảo Nhi						0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Đức An						0	0	Con ruột/Biological child
	Huỳnh Lê Hằng						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Phạm Hồng Ánh						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Nguyễn Thị Bé Sáu						0	0	Chị dâu/Sister in law
	Đặng Văn Trục						0	0	Bố vợ/Father in law
	Đặng Võ Tuấn						0	0	Em vợ/brother in law
	Nguyễn Vũ Thiên Thanh						0	0	Em dâu/Sister in law

	Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội Peter Hand Hanoi Livestock Development Co., Ltd.						0	0	Thành viên Hội đồng thành viên Member of Members' Council
	Tổng Công ty Chè Việt Nam - CTCF Vietnam National Tea JSC						0	0	Thành viên HĐQT BOD member
11	PHẠM NGỌC TRÂM		Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director				0	0	
	Phạm Xuân Hòa						0	0	Bố ruột/Father
	Phạm Phương Lan						0	0	Mẹ ruột/Mother
	Phạm Thành Đạt						0	0	Em trai/Brother
	Trần Thị Xen						0	0	Em dâu/Sister in law
	Bùi Xuân Hùng						0	0	Chồng/Husband
	Bùi Trâm Anh						0	0	Con ruột/Biological child
	Bùi Khánh Vy						0	0	Con ruột/Biological child
	Bùi Gia Hưng						0	0	Con ruột/Biological child
	Bùi Văn Sơn						0	0	Bố chồng/Father in law
	Trịnh Thị Toàn						0	0	Mẹ chồng/Mother in law
	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật Japan Vietnam Livestock Company Limited						0	0	Giám đốc điều hành Pháp chế - Đối ngoại Legal & External Affairs Executive Director
	Công ty TNHH Thương mại và PTXD Hoàng Hưng Hoang Hung Trading and Construction Development Company Limited						0	0	Chủ tịch Hội đồng thành viên Chairwoman
	Công ty Cổ phần SIMCO Sông Đà SIMCO Song Da Joint Stock Company						0	0	Thành viên HĐQT BOD Member
12	NGUYỄN THỊ MINH THU		Thành viên BKS BOS member				0	0	
	Nguyễn Văn Tú						0	0	Bố ruột/Father
	Võ Thị Thu Mến						0	0	Mẹ ruột/Mother
	Trương Văn Hương						0	0	Chồng/Husband
	Trương Ngọc Bảo Vy						0	0	Con ruột/Biological child
	Nguyễn Vũ Minh						0	0	Em trai/Brother
	Nguyễn Vũ Linh						0	0	Em trai/Brother
13	DƯƠNG KHÁNH LY		Thư ký công ty, Người Phụ trách quản trị công ty - Người công bố thông tin Company Secretary – Person in charge of Corporate Governance – Authorized Disclosure Officer				0	0	
	Dương Trọng Bình						0	0	Bố Father
	Nguyễn Thị Nhân						0	0	Mẹ Mother
	Dương Tuấn Anh						0	0	Em trai Younger brother
	Tổng Công ty Chè Việt Nam – CTCF Vietnam National Tea - JSC						0	0	Thành viên Ban kiểm soát Member of Supervisor Board